

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ Q
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 24/2021/HS-ST

Ngày 17 - 12 - 2021.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Khắc Hòa và bà Nguyễn Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Phú – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Trị xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/QĐXXST-HS ngày 03/12/2021 đối với các bị cáo:

1. Lê Duy H; tên gọi khác: Ọng cố; sinh ngày 16/6/1991, tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố 1, phường 1, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: lớp 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Mỹ N sinh năm 1967; trú tại: Khu phố 1, phường 1, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 02/02/2010, bị Tòa án nhân dân thị xã Q tuyên phạt 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 32 tháng về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999; ngày 08/2/2011 bị Công an thị xã Q xử phạt vi phạm hành chính 500.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng; ngày 29/3/2012, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng tuyên phạt 7 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, tổng hợp hình phạt với Bản án ngày 02/02/2010 của Tòa án nhân dân thị xã Q buộc phải chấp hành hình phạt chung là 08 năm 09 tháng tù, bị cáo chấp hành án tại Trại giam Nghĩa An, Bộ Công an đến ngày 31/8/2015 được đặc xá tha tù; ngày 27/11/2015, bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc; ngày 15/3/2018, bị Công an phường 2 thị xã Q xử phạt vi phạm hành chính 750.000đ về hành vi đánh người gây thương tích.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Q từ ngày 10/9/2021 cho đến nay. Có mặt.

2. Nguyễn Văn T; tên gọi khác: T em; sinh ngày 22/8/1988, tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố 3, phường 2, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1958 và bà Phan Thị T, sinh năm 1959; trú tại: Khu phố 3, phường 2, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị; vợ: Trương Thị Kiều H, sinh năm 1995 (đã ly hôn); con: có 01 người con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 30/6/2008 bị Tòa án nhân dân huyện TP xử phạt 36 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 và 09 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam” theo khoản 1 Điều 311 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 28/4/2010, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù; ngày 29/7/2011 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử 06 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 27/10/2016, bị cáo chấp hành xong án phạt tù; ngày 21/5/2019 bị Công an huyện HL xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Q từ ngày 03/6/2021 cho đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Võ Đại N; sinh ngày 20/5/1998; nơi cư trú: Thôn Ph, xã Triệu G, huyện TP, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Lê Văn T; sinh ngày 20/12/1968; nơi cư trú: Khu phố 1, phường 1, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

Anh Phan Xuân N; sinh ngày 21/7/1995; nơi cư trú: Khu phố 3, phường 1, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

Anh Nguyễn Quang H; sinh ngày 22/4/1996; nơi cư trú: Thôn Đồng D, xã Phong S, huyện PĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

Anh Đoàn Xuân L; sinh ngày 28/7/1990; nơi cư trú: Xóm Phe, thôn Q, xã Hải Quy, huyện HL, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31/5/2021, sau khi đi nhậu tại thành phố Đ với Và Bá Ch và bạn của Ch (chưa rõ tên, địa chỉ), bị cáo Lê Duy H điều khiển xe ô tô

biển kiểm soát 74A-06359 chở Ch và bạn của Ch vào thị xã Q. Trên đường đi bị cáo H nảy sinh ý định đến phòng Gym Captain ở khu phố 8, phường 3, thị xã Q để tìm anh Võ Đại N với mục đích hỏi anh N về anh (là người trước đây có đi cùng với anh N đến mượn tiền của bị cáo H nhưng đến nay chưa trả). Lúc này bị cáo H điện thoại cho bị cáo Nguyễn Văn T (lúc này bị cáo T đang ở quán cầm đồ Thái Gia Bảo, đường Ngô Quyền, thị xã Q) và bị cáo H nói với bị cáo T “xem có ai ở quán thì chở đến đến phòng Gym ở đường Nguyễn Bình Khiêm có tí việc”. Sau khi nghe điện thoại của bị cáo Hxong thì bị cáo T liền vào chở anh Đoàn Xuân L cùng đi đến phòng Gym Captain. Khi bị cáo H đến ngã ba đường Nguyễn Trãi - Nguyễn Bình Khiêm thì gặp anh Nguyễn Quang H chở anh Phan Xuân N thì bị cáo H nói với anh Phan Xuân N tới phòng Gym Captain hỏi tìm người tên Nam. Lúc này, bị cáo T điều khiển xe mô tô Honda Airblade biển kiểm soát 74H1-04645 chở anh Đoàn Xuân L cũng vừa đến đứng trước đường cách phòng Gym Captain khoảng 15-20m. Sau khi xác định có anh Võ Đại N ở trong phòng tập Gym Captain, bị cáo H và người tên Ch đi vào gặp anh Võ Đại N và bị cáo H nói “Mi có phải N không”, anh Võ Đại N không trả lời nên người tên Ch dùng tay đánh vào vùng đầu, mặt của anh Võ Đại N. Lúc này bị cáo H bảo với người tên Ch không được đánh rồi bị cáo H nói anh Võ Đại N đi ra phía ngoài đường nói chuyện, khi đi từ phòng gym ra trước đường Nguyễn Bình Khiêm, người tên Ch tiếp tục dùng tay đánh hai cái vào sau đầu của anh Võ Đại N. Quá trình nói chuyện, bị cáo H hỏi anh Võ Đại N: “Em có biết Thờ mô không?” bị cáo H hỏi anh Võ Đại N hai lần nhưng anh N không trả lời nên bị cáo H dùng tay phải đánh ba cái vào mặt ở vùng má, hàm của anh Võ Đại N, sau khi bị đánh anh Võ Đại N vẫn đứng nói chuyện với bị cáo H. Lúc này bị cáo T đang ngồi trên xe mô tô cách vị trí của bị cáo H và anh Võ Đại N khoảng 10 mét, thấy vậy bị cáo T liền tiến đến dùng tay phải túm cổ áo anh Võ Đại N rồi dùng tay trái đánh một cái vào vùng miệng và mũi bên phải của Võ Đại N, rồi tiếp tục dùng đầu gối chân phải thúc vào vùng bụng của anh Võ Đại N, sau đó bị cáo T kéo anh Võ Đại N ra phía ngoài đường và tiếp tục dùng gối thúc vào vùng mặt của anh N làm anh N ngã xuống, bị cáo T tiếp tục dùng chân phải đá hai cái vào vùng mặt của anh N làm anh N chảy máu ở mũi. Thấy anh Võ Đại N bị chảy máu nên bị cáo H đến bảo anh N lấy áo lau máu, rồi bị cáo H lên xe ô tô chở người tên Ch và bạn của Ch rời khỏi hiện trường, bị cáo T điều khiển xe mô tô chở anh Lãm quay về tiệm cầm đồ rồi về nhà. Hậu quả anh Võ Đại N bị vỡ thành trước xoang hàm trái; gãy xương mũi trái; bầm tím da vùng mắt và thái dương trái.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Q ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích đối với anh Võ Đại N. Tại bản Kết luận giám định pháp y về

thương tích số 127/TgT ngày 03/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Võ Đại N do thương tích gây hiện tại đang điều trị là 14% (Mười bốn phần trăm).

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã tạm giữ các tài sản do các bị cáo tự nguyện giao nộp để phục vụ cho hoạt động điều tra, qua điều tra xác định các tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu gồm: Trả lại cho anh Lê Văn T (bố của bị cáo Lê Duy H) một xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET CRUZE, màu trắng, BKS 74A-063.59, xe đã qua sử dụng; trả lại cho bị cáo Lê Duy H một xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, màu đen- trắng, mang BKS: 74H1-046.45, xe đã qua sử dụng.

Cơ quan điều tra đã thu giữ và lưu tại hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD lưu trữ bốn file video hình ảnh tại phòng Gym Captain.

Về trách nhiệm dân sự: Sau sự việc xảy ra các bị cáo Lê Duy H, Nguyễn Văn T đã bồi thường cho anh Võ Đại N số tiền 48.000.000 đồng, anh Không có yêu cầu gì thêm.

Đối với đối tượng Và Bá Ch và người bạn đi cùng Ch, Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ về nhân thân, lai lịch và hành vi vi phạm để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 19/CT-VKS-TXQT ngày 04/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Lê Duy H và bị cáo Nguyễn Văn T về tội: “*Cố ý gây thương tích*” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng tuyên bố bị cáo Lê Duy H và bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lê Duy H từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam 10/9/2021; bị cáo Nguyễn Văn T từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giam 03/6/2021.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí, đề nghị Tòa án buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của bị hại: Các bị cáo đã thần khẩn khai báo, hối hận về hành vi của mình, nên đề nghị cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 18 giờ ngày 31/5/2021 tại phòng Gym Captain ở số 9 đường Nguyễn Bình Khiêm thuộc khu phố 8, phường 3, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị, sau khi bị cáo Hgặp và hỏi anh Võ Đại N có biết người tên Thtrước đây đi với anh Võ Đại N đến mượn tiền của bị cáo Hnhung đến nay chưa trả bây giờ ở đâu không nhưng anh Võ Đại N không trả lời thì bị cáo Lê Duy H đã dùng tay đánh vào mặt anh Võ Đại N, bị cáo Nguyễn Văn T thấy vậy cũng dùng tay, chân đánh vào mặt, vào bụng của anh Võ Đại N làm anh N bị vỡ thành trước xoang hàm trái; gãy xương mũi trái; bầm tím da vùng mắt và thái dương trái nên đã gây tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Võ Đại N là 14% (Mười bốn phần trăm) được kết luận tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 127/TgT ngày 03/6/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo các bị cáo Lê Duy H và Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình, lời khai đó phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Mặc dù giữa các bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì nhưng các bị cáo đã vô cớ dùng tay, chân đánh thương tích cho bị hại với tỷ lệ là 14%, hành vi của các bị cáo thể hiện tính chất côn đồ. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, tỉnh Quảng Trị truy tố các bị cáo Lê Duy H và Nguyễn Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức về pháp luật nhưng lại thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo đều là những người có nhân thân xấu, đã bị Tòa án, cơ quan chức năng xử, phạt nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục phạm tội. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của anh Võ Đại N, gây mất trật tự trị an trên địa bàn nên cần xử phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo và cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, trước khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo không bàn bạc, không có sự phân công nhưng khi thấy bị cáo Hđánh anh Nthì bị cáo T cũng tiến tới đánh anh N gây thương tích. Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án thấy rằng, các bị cáo đều có vai trò và trách nhiệm ngang nhau, bị cáo Hlà người đã chủ động gọi bị cáo T đến hiện trường, bị cáo T là người đánh anh Nnhiều hơn bị cáo H.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Sau khi phạm tội các bị cáo đã bồi thường 48.000.000 đồng (Bốn mươi tám triệu đồng) theo yêu cầu của bị hại và hiện bị hại anh Võ Đại N không yêu cầu gì thêm; quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần xem xét cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tại phiên tòa các bị cáo thể hiện sự hối hận về hành vi phạm tội của mình, vì vậy cần căn cứ khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Hiện các bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam nên cần tiếp tục ra quyết định tạm giam đối với các bị cáo để đảm bảo chấp hành án (Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự).

[7] Về xử lý tài sản: Việc cơ quan điều tra tạm giữ và đã trả lại cho các chủ sở hữu đối với tài sản do các bị cáo tự nguyện giao nộp để phục vụ cho hoạt động điều tra là không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại anh Võ Đại N, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lê Văn T không yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thị xã Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Duy H (Ọng cố), bị cáo Nguyễn Văn T (T em), phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Duy H 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 10/9/2021; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 03/6/2021.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Lê Duy H và Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan của bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Trị;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Q;
- Công an thị xã Q (3 bản);
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ Công an thị xã Q;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q;
- Sở Tư pháp Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Hạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Khắc Hòa

Nguyễn Thị Hoa

Phan Thị Hạnh